

Nam Từ Liêm, ngày 27 tháng 5 năm 2021

Số: **45/2021/QĐST-DS**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự đã tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 42/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2021, về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V

Địa chỉ: Số 89 L. H, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hải A, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ; ông Trần Hải N, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Theo Văn bản ủy quyền số 324/2021/UQ-LCC-KHCNMB01 ngày 18/2/2021).

Bị đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2 M. N, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

II/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác nhận tính đến ngày 19/5/2021, bà Trần Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN1901091185704 ngày 15/01/2019 đã ký kết giữa hai bên số tiền cụ thể như sau:

+ Nợ gốc : 529.868.419 đồng;

+ Nợ lãi : 207.984.866 đồng

(Lãi trong hạn: 68.030.219 đồng; Lãi quá hạn: 139.954.647 đồng)

Tổng cộng: 737.853.285 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm ba mươi bảy triệu, tám trăm năm mươi ba nghìn, hai trăm tám mươi lăm đồng).

2. Đến hết ngày 16/8/2021, bà Trần Thị T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là: 737.853.285 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm ba mươi bảy triệu, tám trăm năm mươi ba nghìn, hai trăm tám mươi lăm đồng).

3. Bà Trần Thị T phải thanh toán số tiền lãi phát sinh tính từ ngày 20/5/2021 cho Ngân hàng TMCP V đối với số tiền nợ gốc còn phải thanh toán của Hợp đồng cho vay hạn mức theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

4. Trường hợp bà Trần Thị T vi phạm thời gian trả nợ theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 269, 274; tờ bản đồ số 12; diện tích 72,1 m²; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng 37.0m², sử dụng chung 35.1 m²; mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị; thời hạn sử dụng đất: Lâu dài; tại địa chỉ: phường T, quận N, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 046314, số vào sổ cấp GCN: CS-NTL 04079 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 09/9/2016 cho bà Trần Thị T, theo Hợp đồng thế chấp tài sản ký ngày 14/01/2019 giữa bà Trần Thị T với Ngân hàng TMCP V số công chứng 150/2019, quyền số 01-2019 TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng K, thành phố Hà Nội.

Trường hợp tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán các khoản nợ trên thì bà Trần Thị T có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả xong tiền gốc và tiền lãi còn nợ theo đúng Hợp đồng cho vay đã ký kết với Ngân hàng TMCP V.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng TMCP V xin rút tiền phạt lãi chậm trả đối với bà Trần Thị T, số tiền là: 19.433.846 (Bằng chữ: Mười chín triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn, tám trăm bốn mươi sáu) đồng.

6. Về án phí: Bà Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền là: 16.757.066 (Bằng chữ: Mười sáu triệu, bảy trăm năm mươi bảy nghìn, sáu mươi sáu) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền 16.548.522 (Bằng chữ: Mười sáu triệu, năm trăm bốn mươi tám nghìn, năm trăm hai mươi hai) đồng tạm ứng án phí

Ngân hàng đã nộp tại biên lai số AA/2020/0033544 ngày 26/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội.

III/ Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Trung Lập